

**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/2023**  
**(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)**

| STT       | Họ Và tên      | ĐƠN VỊ    | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                               | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>10/2023 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>11/2023 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>12/2023 | Số thuế nộp<br>quý 4/2023 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong Q4/2023 | Tiền TNCN<br>Q4/2023 được<br>nhận | Trừ thuế<br>TNCN<br>Q4/2023 vào<br>tiền TNCN<br>Q4/2023 | Thuế TNCN<br>Q4/2023 trừ<br>tiếp vào kỳ<br>sau | Được thoái<br>trả thuế<br>TNCN<br>Q4/2023 | Tiền vào tài<br>khoản ngân<br>hàng |
|-----------|----------------|-----------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|-------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------|
|           |                |           |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo<br>hiểm bắt<br>b buộc |                                      |                                      |                                      |                           |                                             |                                   |                                                         |                                                |                                           |                                    |
| 193       | Đinh Thị Huyền | Khoa LLCT | 111.735.640                    | 33.000.000              | 52.800.000         | 2.365.751                     | -                                    | 940.214                              | 3.732.179                            | 4.672.393                 | 3.031.000                                   | 15.811.200                        | 1.641.393                                               | -                                              | -                                         | 14.169.807                         |
| Tổng cộng |                |           | 111.735.640                    | 33.000.000              | 52.800.000         | 2.365.751                     | -                                    | 940.214                              | 3.732.179                            | 4.672.393                 | 3.031.000                                   | 15.811.200                        | 1.641.393                                               | -                                              | -                                         | 14.169.807                         |

*Tp.HCM ngày 18 tháng 01 năm 2024*

**HIỆU TRƯỞNG**

**TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**

**NGƯỜI LẬP BẢNG**

**Phạm Hữu Lộc**

**Nguyễn Kính**

**Nguyễn Thị Hồng Thắm**